

Trường THCS Hành Tín Tây
Tổ Khoa học xã hội

HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN
Lê Thị Thanh Thuyền

KẾ HOẠCH BÀI DẠY
BÀI 7: LƯƠNG HÀ CỔ ĐẠI
(Thời lượng: 2 tiết)

Ngày soạn: 20/10/2024.

Tiết PPCT: 12,13.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Thông qua bài học, HS nắm được:

- Những tác động của điều kiện tự nhiên với sự hình thành nền văn minh cổ Lương Hà cổ đại.
- Trình bày được quá trình thành lập nhà nước Lương Hà cổ đại.
- Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Lương Hà cổ đại.

2. Năng lực

- Năng lực chung:
 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Năng lực riêng:
 - Nêu được những tác động của điều kiện tự nhiên với sự hình thành Lương Hà cổ đại.
 - Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Lương Hà.
 - Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Lương Hà.

3. Phẩm chất

Trân trọng những cống hiến mang tính tiên phong của nhân loại và bảo vệ những giá trị văn hóa của nhân loại.

*** Đối với HS khuyết tật :**

- Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (các dòng sông, đất đai màu mỡ) đối với sự hình thành nền văn minh cổ đại Lương Hà.
- Biết được quá trình thành lập nhà nước của người Lương Hà.
- Kể tên và nêu được một số thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Lương Hà.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- KHBD, SGK, SHS Lịch sử và Địa lí 6.
- Lược đồ Lương Hà cổ đại phóng to.
- Một số hình ảnh về những thành tựu văn hóa chủ yếu của Lương Hà cổ đại.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SHS Lịch sử và Địa lí 6.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- **GV dẫn dắt vấn đề:** Khác với sự hình thành vương quốc thống nhất ở Ai Cập, Lưỡng Hà phải trải với sự ra đời của nhiều vương quốc do các tộc người khác nhau cai trị, nên lịch sử Lưỡng Hà trải miên những cuộc chiến tranh. Tuy nhiên, hơn tất cả, cư dân Lưỡng Hà cổ đại đã tạo nên một nền văn hoá độc đáo và có những đóng góp đáng kể cho văn minh nhân loại. Chúng ta cùng tìm hiểu những vấn đề này trong bài học ngày hôm nay - Bài 7 : Lưỡng Hà cổ đại.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC


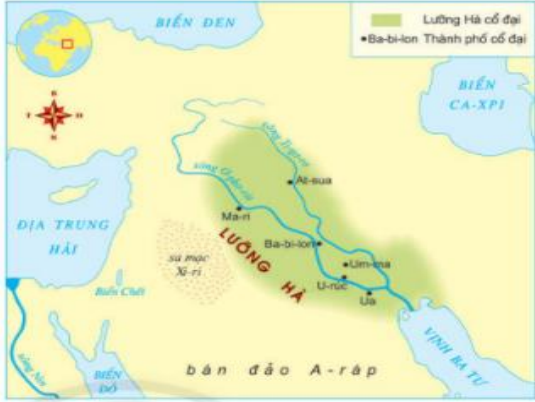
Hoạt động 1: Điều kiện tự nhiên

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết được điều kiện tự nhiên của Lưỡng Hà cổ đại; những thuận lợi mà điều kiện tự nhiên đã mang lại cho người Lưỡng Hà cổ đại.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SHS, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
 <p>Bước 1: GV chuyển giao NV học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu kiến thức: Lưỡng Hà là vùng đất nằm trên lưu vực hai con sông Ơ-phơ-rát và Ti-gơ-rơ, người Hy Lạp cổ đại gọi là Mê-dô-pô-ta-mi, có nghĩa là “vùng đất giữa hai con sông” (Lưỡng Hà). - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi: <p>+ Quan sát Hình 7.1 và Hình 7.2 SHS trang 37, 38 và trả lời câu hỏi: Em hãy chỉ ra điểm khác nhau về điều kiện tự nhiên giữa Ai Cập cổ đại và Lưỡng Hà cổ đại?</p>	<p>1. Điều kiện tự nhiên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưỡng Hà là vùng đất nằm trên lưu vực hai con sông Ơ-phơ-rát và Ti-gơ-rơ. - Lưỡng Hà là vùng bình nguyên rộng lớn, bằng phẳng, nhận nhiều phù sa từ 2 con sông Ti-gơ-rơ và Ơ-phơ-rát hằng năm. - Điều kiện tự nhiên tạo thuận lợi cho nông nghiệp và thương nghiệp Lưỡng Hà phát triển. 

+ Điều kiện tự nhiên đó đã mang lại những thuận lợi gì cho cư dân Lưỡng Hà cổ đại?

GV mở rộng kiến thức: Giống như sông Nin, sông Ô-phơ-rát và Ti-gơ-rơ cũng có hai mùa nước lên xuống trong năm, mang lượng phù sa khổng lồ bồi đắp cho vùng châu thổ và đặc biệt là vùng cửa sông, mở rộng vùng đất này ra biển tới 200km.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi HS đại diện một số cặp đôi trả lời câu hỏi.
- GV gọi đại diện các cặp đôi khác nhận xét, bổ sung.

Dự kiến sản phẩm:

- Điểm khác nhau về điều kiện tự nhiên giữa Ai Cập cổ đại và Lưỡng Hà cổ đại:

+ Ai Cập cổ đại có sự cô lập khá nhiều về địa hình với sa mạc bao quanh tạo thành các ranh giới tự nhiên.

+ Lưỡng Hà là vùng bình nguyên rộng mở, bằng phẳng không có biên giới thiên nhiên hiểm trở, người Lưỡng Hà đi lại dễ dàng và hoạt động buôn bán, trao đổi hàng hoá với những vùng xung quanh.

- Những thuận lợi mà điều kiện tự nhiên mang lại cho cư dân Lưỡng Hà cổ đại:

+ Nông nghiệp phát triển: trồng chà là, ngũ cốc, rau củ, thuần dưỡng động vật.

+ Nhiều người Lưỡng Hà trở thành thương nhân do việc đi lại dễ dàng, họ đi khắp Tây Á với những đàn lạc đà chất đầy hàng hóa trên lưng.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.


Hoạt động 2: Quá trình thành lập nhà nước Lưỡng Hà cổ đại

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết được người Xu-me là nhóm người đến cư trú sớm nhất ở Lưỡng Hà, họ xây dựng những quốc gia thành thị, đó là nhà nước đầu tiên của người Lưỡng Hà; nhiều tộc người đã thay nhau lên làm chủ vùng đất này; người Ba Tư xâm lược Lưỡng Hà, lịch sử các vương quốc cổ đại Lưỡng Hà kết thúc.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SHS, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao NV học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS đọc thông tin mục II, quan sát Hình 7.2 SHS trang 38, 39 và trả lời câu hỏi: - <i>Trình bày quá trình thành lập nhà nước Lưỡng Hà cổ đại?</i>  <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS trả lời câu hỏi. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. <p>Dự kiến sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quá trình thành lập nhà nước Lưỡng Hà cổ đại: + Người Xu-me (Sumer) là nhóm người đến cư trú sớm nhất ở Lưỡng Hà. + Khoảng 3500 TCN, họ xây dựng những quốc gia thành thị dọc lưu vực sông Ô-phơ-rát và Ti-gơ-rơ. + Sau người Xu-me, nhiều tộc người khác thay nhau làm chủ Lưỡng Hà và lập ra những vương quốc và đế chế hùng mạnh. Tiêu biểu nhất là đế chế của người Ba-bi-lon (thành lập năm 1792 TCN). + Năm 539 TCN, người Ba Tư xâm lược Lưỡng Hà, lịch sử Lưỡng Hà cổ đại kết thúc <p>Câu hỏi mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kể tên những thành thị gắn với những nhà nước ra đời sau giai đoạn Xu-me?</i> 	<p>2. Quá trình thành lập nhà nước Lưỡng Hà cổ đại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người Xu-me (Sumer) là những cư dân cư trú sớm nhất ở Lưỡng Hà. - Khoảng 3500 TCN, người Xu-me xây dựng những quốc gia thành thị dọc lưu vực sông Ô-phơ-rát và Ti-gơ-rơ. - Sau người Xu-me, nhiều tộc người khác thay nhau làm chủ Lưỡng Hà và lập ra những vương quốc và đế chế hùng mạnh. Tiêu biểu nhất là đế chế của người Ba-bi-lon (<i>thành lập năm 1792 TCN</i>). - Năm 539 TCN, người Ba Tư xâm lược Lưỡng Hà, lịch sử Lưỡng Hà cổ đại kết thúc

Dự kiến sản phẩm:

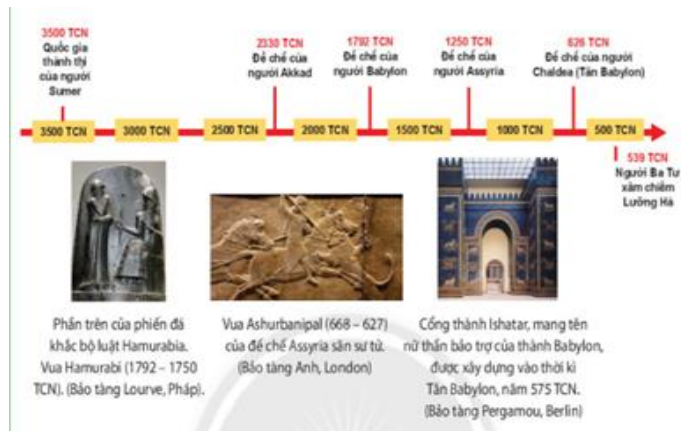
- Những thành tựu gắn với những nhà nước ra đời sau giai đoạn Xu – me: Ma-ri, At – sua, Ba-bi-lon.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

- GV giới thiệu kiến thức: Cũng giống với nhà nước Ai Cập cổ đại, lịch sử các vương quốc cổ đại Lưỡng Hà cũng kết thúc khi bị xâm lược bởi người Ba Tư vào năm 539 TCN.

- GV mở rộng kiến thức: trình chiếu giới thiệu cho HS Sơ đồ tiến trình lịch sử nhà nước Lưỡng Hà cổ đại:



Hoạt động 3: Những thành tựu văn hóa tiêu biểu

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết về một số thành tựu văn hóa tiêu biểu của người Lưỡng Hà trên các lĩnh vực: chữ viết và văn học, luật pháp, toán học, kiến trúc và điêu khắc.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SHS, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyên giao NV học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu kiến thức: Một số thành tựu văn hóa chủ yếu của Lưỡng Hà cổ đại trên các lĩnh vực: chữ viết và văn học, luật pháp, toán học, kiến trúc và điêu khắc. - GV chia HS thành 4 nhóm, GV yêu cầu đọc thông tin mục III, quan sát các hình từ Hình 7.3 đến 7.7, thiết kế sơ đồ tư duy những thành tựu 	<p>3. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chữ viết: chữ hình nêm (hoặc gọi là chữ hình góc). - Văn học: Bộ sử thi Gin-ga-mét nói về người anh hùng được xây dựng trên hình tượng 1 vị vua huyền thoại có thật của người Xu-me. - Luật pháp: Bộ luật Ha-mu-ra-bi quy định

tiêu biểu của văn hóa Ai Cập.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi Hs, nhóm đại diện trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS, nhóm khác nhận xét, bổ sung.

*** Dự kiến sản phẩm:**



Câu hỏi mở rộng:

GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi vào Phiếu học tập số 1:

- Quan sát Hình 7.3, em hãy cho biết: *Tại sao người Xu-me không dùng dụng cụ đầu hình tròn hay lông mềm để khắc chữ trên những phiến đất sét?*

- Đọc tư liệu Hình 7.4, em hãy cho biết: *Vua Ha-mu-ra-bi ban hành bộ luật thành văn Ha-mu-ra-bi để làm gì?*

- *Em ấn tượng với thành tựu nào nhất của Lưỡng Hà cổ đại, vì sao?*

*** Dự kiến sản phẩm:**

- Người Lưỡng Hà dùng dụng cụ có đầu hình nhọn để khắc chữ viết có hình dạng giống như những chiếc đinh hay góc nhọn.

- Vua ban hành bộ luật để phát huy chính nghĩa ở đời, diệt trừ kẻ gian ác, không tuân theo luật

những nguyên tắc trong cuộc sống như quan hệ cộng đồng, gia đình, buôn bán, xây dựng.

- **Toán học:** Phát minh ra nhiều hệ số đếm khác nhau, nổi bật là hệ số đếm lấy 60 làm cơ số.

=> *Người Lưỡng Hà giỏi về số học.*

-Kiến trúc và điêu khắc:

+ Sử dụng gạch làm vật liệu xây dựng và đất sét để tạc tượng, nặn tượng.

+ Công trình kiến trúc nổi tiếng: vườn treo Ba-bi-lon,...

pháp, làm cho kẻ mạnh không hà hiếp kẻ yếu.

+ Tùy theo sở thích của HS, tuy nhiên HS phải đưa ra được lý do sự lựa chọn của mình): Ví dụ: Em ấn tượng với thành tựu Vườn treo Ba-bi-lon nhất. Đây là công trình kiến trúc được liệt vào hàng kiệt tác của nhân loại, luôn luôn gắn liền với tên của một phụ nữ, đó là vườn treo Ba-bi-lon (vườn treo Se-mi-ra-mit). Vườn treo từng được coi là một trong bảy kì quan của thế giới cổ đại Vườn treo là một khoảng xanh tươi mát, là niềm hi vọng và điểm định hướng cho những đoàn lạc đà hành trình trên sa mạc mênh mông và nóng bỏng.

- GV mở rộng kiến thức:

+ Một số điều của bộ luật của Ha-mu-ra-bi:

- Điều 1. Nếu một người tố cáo và buộc tội một người khác mà không chứng minh được, anh ta sẽ bị buộc tội chết.
- Điều 195. Nếu con trai đánh bố của anh ta tay anh ta phải bị chặt đi.
- Điều 196. Nếu đàn ông móc mắt của người đàn ông khác, mắt anh ta cũng bị móc.
- Điều 197. Nếu đàn ông đánh vỡ xương người đàn ông khác, xương của anh ta cũng bị đánh vỡ.
- Điều 229. Nếu một người xây dựng một ngôi nhà cho một người đàn ông mà ngôi nhà bị sụp đổ làm người chủ nhà bị thiệt mạng, người xây nhà sẽ bị buộc tội chết.

+ Ngoài những thành tựu nổi bật trên, người Lưỡng Hà còn phát minh ra bánh xe, ngày nay được ứng dụng trong lĩnh vực làm bánh xe ô tô, xe máy,...

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi lý thuyết .

b. Nội dung: HS sử dụng SHS, kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi 1 phần Luyện tập SHS trang 40: Quan sát Lược đồ Hình 7.2, em hãy cho biết các thành thị của người Xu-me phân bố chủ yếu ở khu vực nào?



- HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời: các thành thị của người Xu-me (Ua, U-rúc, Um-ma) phân bố chủ yếu ở khu vực: trung và hạ lưu sông Ti-gơ-rơ và Ơ-phơ-rat.

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi thực hành.

b. Nội dung: HS sử dụng SHS, kiến thức đã học, kiến thức và hiểu biết thực tế, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS về nhà trả lời câu hỏi 2, 3 phần vận dụng SHS trang 40:

1/ Thành tựu nào của người Lưỡng Hà còn có ảnh hưởng đến ngày nay?

2/ Kể tên những đồ vật xung quanh em có ứng dụng thành tựu toán học của người Lưỡng Hà cổ đại?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và đưa ra câu trả lời:

Dự kiến sản phẩm:

1/ Những thành tựu của người Lưỡng Hà cổ đại còn có ảnh hưởng đến ngày nay: Ngày nay chúng ta vẫn sử dụng hệ thống đếm số 60 làm cơ sở để chia một giờ thành 60 phút, một phút bằng 60 giây, chia một vòng tròn thành 360 độ.

2/ Những đồ vật xung quanh em có ứng dụng thành tựu toán học của người Lưỡng Hà cổ đại: bánh xe, đồng hồ, compa, la bàn cơ học.

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.